

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành lập ngày 11/01/2023 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 148/2022/TLST - DS ngày 31 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Q

Địa chỉ: Số X, đường L, phường T, quận C, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đ- Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo uỷ quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Quân đội

Địa chỉ: Toà nhà M, số X phố L, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Tuấn T - Chuyên viên xử lý nợ theo văn bản uỷ quyền số 3900/UQ-MBAMC ngày 23/9/2022 của bà Lê

Thanh N- Trưởng phòng THN tổ tụng Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Q, Văn bản ủy quyền số 27/UB-MBAMC ngày 10/1/2022 của ông Phạm Văn P- Tổng giám đốc Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Q trên cơ sở Hợp đồng ủy quyền số 154/UQ.MB-MBAMC ngày 18/3/2021 giữa Ngân hàng TMCP Q và Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Q.

*** Bị đơn: Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm 1991**

Hộ khẩu thường trú tại: Số X ngõ Y đường N, phường G, quận L, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế T, sinh năm 1982

Hộ khẩu thường trú tại: Số X ngõ Y đường N, phường G, quận L, Hà Nội.

Trú tại: Tầng X Tòa nhà Y, số Z, tổ K phường B, quận L, thành phố Hà Nội

(Theo Văn bản công chứng ủy quyền số 4578 quyền số 03/2022/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 22/12/2022 tại Văn phòng công chứng Long Biên)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Công ty cổ phần đầu tư xây lắp và thương mại H

Trụ sở: Số X ngõ Y phố B, tổ Z, phường B, quận L, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân T1 – Giám đốc

2. Ông Nguyễn Thế T, sinh năm 1982

Hộ khẩu thường trú tại: Số X ngõ Y đường N, phường G, quận L, Hà Nội.

Trú tại: Tầng X Tòa nhà Y, số Z, tổ K phường B, quận L, thành phố Hà Nội

3. Cháu Nguyễn Minh A, SN: 2012 và cháu Nguyễn Phan A, SN: 2012

Trú tại: Tầng X Tòa nhà Y, số Z, tổ K phường B, quận L, thành phố Hà Nội

Người đại diện hợp pháp của cháu Minh Anh và cháu Phan Anh là ông Nguyễn Thế T

2. Sự thỏa thuận cụ thể như sau:

2.1/ Về số tiền nợ gốc và lãi: Ngân hàng TMCP Q và đại diện ủy quyền của chị Nguyễn Thùy L là anh Nguyễn Thế T đều xác nhận, chị L còn nợ Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số 146876.20.053.8167593.TD ngày 06/10/2020 các khoản tạm tính đến ngày 11/01/2023, gồm: **Nợ gốc là 1.620.891.999 đồng, Nợ lãi trong hạn: 2.992.731 đồng, Nợ lãi quá hạn: 183.360.535 đồng; lãi phạt: 15.809.141 đồng.** Tổng cộng là **1.823.054.406 đồng** (Một tỷ tám trăm hai mươi ba triệu không trăm năm mươi bốn nghìn bốn trăm L sáu đồng)

2.2/ Về lộ trình hai bên thống nhất thỏa thuận như sau:

Chậm nhất ngày 31/01/2023, chị Nguyễn Thùy L có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ cho Ngân hàng TMCP Q tạm tính đến ngày 11/01/2023 là **1.823.054.406 đồng** (Một tỷ tám trăm hai mươi ba triệu không trăm năm mươi bốn nghìn bốn trăm linh sáu đồng) và các khoản lãi phát sinh kể từ ngày 12/01/2023 theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng và các Khế ước nhận nợ đã ký kết cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản vay.

Trường hợp, chị Nguyễn Thùy L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ theo lịch trình nêu trên thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là Quyền tài sản phát sinh từ Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số: B905/2020/HĐMB/CC ký ngày 22/08/2020 giữa Công ty cổ phần đầu tư xây lắp và thương mại H với ông Phạm Tuấn C; Văn bản chuyển nhượng Hợp đồng mua bán căn hộ số công chứng: 2787/2020/VBCN, quyền số: 09/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Trà Giang giữa bên chuyển nhượng là ông Phạm Tuấn C, bà Phan Thị Thiên K và bên nhận chuyển nhượng là chị Nguyễn Thùy L; xác nhận của chủ đầu tư ngày 28/09/2020 về việc mua bán/chuyển nhượng Căn hộ số: B905, tầng 9 Tòa nhà B, diện tích sử dụng căn hộ là 71,4m² thuộc khu nhà ở 319 Bồ Đề tại tổ 10 phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở số công chứng 00067/2020, quyền số 01TP/CC-SCC/HĐTHC ngày 06/10/2020 tại Văn phòng công chứng Phạm Đức Trường để thu hồi nợ

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của chị Nguyễn Thùy L cho Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì chị Nguyễn Thùy L vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp phải xử lý tài sản đảm bảo thì các bên sẽ phải thực hiện theo Cam kết hợp tác quản lý tài sản ba bên số 147790.20.053.8167593.CK..

3. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thùy L chịu cả án phí dân sự sơ thẩm là **33.345.816 đồng** (Ba mươi ba triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn tám trăm mười sáu đồng)

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Q số tiền **32.343.532 đồng** (Ba mươi hai triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm ba mươi hai đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Giấy thu

tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án trực tuyến số 000000132366 ngày 28/10/2022, mã thông báo 33G3X5ZCDT (Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0065510 ngày 28/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên)

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND TP Hà Nội
- VKSND Q. Long Biên
- Chi cục THADS Q. Long Biên
- Các đương sự
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN

Trần Tự Hiếu